

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và bà Nguyễn Thị Thêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXX-ST ngày 19 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Dong Xiang L, sinh năm 1975; Quốc tịch: Trung Quốc; địa chỉ: Số 15, phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1995; HKTT: Số 120, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Hiện đang lao động tại Philippine.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 120, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Anh Dong Xiang L, chị Q, bà D có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh Dong Xiang L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Q tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 4 năm 2016 tại Cục Dân chính thành phố Trùng Khánh, Trung Quốc, đã thực hiện ghi chú việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Việt Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khác biệt tuổi tác giữa vợ chồng lớn, dẫn đến bất đồng trong quan điểm sống, tính tình không hợp, thường xuyên cãi cọ, không có tiếng nói chung. Đến năm 2018, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Vợ chồng cũng đã nhiều lần tìm cách hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được nữa, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Q.

- Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Q có 01 con chung là Dong Jia L, sinh ngày 10/01/2017. Ly hôn, anh Dong Xiang L đồng ý giao con chung cho chị Q nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện nay chị Q đang làm việc và sinh sống ở nước ngoài không thể trực tiếp nuôi con, anh Dong Xiang L đồng ý để chị Q ủy quyền cho bà Đỗ Thị D (mẹ đẻ chị Q) nuôi con Dong Jia L giúp chị Q trong thời gian chị Q lao động ở nước ngoài.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị trình bày thống nhất với anh Dong Xiang L về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn, chung sống, mâu thuẫn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Nay anh Dong Xiang L có đơn xin ly hôn, chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên chị đồng ý ly hôn với anh Dong Xiang L.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Q trình bày vợ chồng có 01 con chung là Dong Jia L, sinh ngày 10/01/2017. Ly hôn, chị nhận nuôi con chung, vấn đề cấp dưỡng nuôi con do vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do hiện chị đang lao động ở nước ngoài, chị ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Đỗ Thị D giúp chị chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dong Jia L trong thời gian chị lao động ở nước ngoài.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bà Đỗ Thị D trình bày: Bà nhất trí với ý kiến của chị Q, đồng ý thay mặt chị Q nuôi cháu Dong Jia L là con chung của chị Q, anh Dong Xiang L trong thời gian chị Q ở nước ngoài. Về việc cấp dưỡng nuôi cháu Dong Jia L, bà và chị Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q và bà Đỗ Thị D đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dong Xiang L và chị Nguyễn Thị Q tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2018 đến nay, không quan tâm gì đến nhau, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được, chị Nguyễn Thị Q cũng có quan điểm đồng ý ly hôn với anh Dong Xiang L, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Dong Xiang L ly hôn chị Nguyễn Thị Q là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Dong Xiang L và chị Nguyễn Thị Q có 01 con chung là Dong Jia L, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2017. Anh Dong Xiang L đề nghị giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng và anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nguyễn Thị Q cũng có nguyện vọng thống nhất với anh Dong Xiang L, mẹ đẻ chị Nguyễn Thị Q nhận ủy quyền của chị Q tiếp tục nuôi cháu Dong Jia L trong thời gian chị Q vắng mặt ở Việt Nam. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giao con chung Dong Jia L cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Q ủy quyền cho bà Đỗ Thị D (mẹ đẻ chị Q) nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dong Jia L thay chị Q trong thời gian chị Q lao động ở nước ngoài.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Dong Xiang L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Dong Xiang L được ly hôn chị Nguyễn Thị Q.

2. Về con chung: Xử cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi con chung là Dong Jia L, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2017, anh Dong Xiang L và chị Nguyễn Thị Q tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Dong Xiang L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Q ủy quyền cho bà Đỗ Thị D (mẹ chị Q) nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dong Jia L thay chị Q trong thời gian chị Q lao động ở nước ngoài.

3. Về tài sản: Anh Dong Xiang L, chị Nguyễn Thị Q không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Dong Xiang L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Dong Xiang L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005540 ngày 05 tháng 12 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí ly hôn cho anh Dong Xiang L.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Dong Xiang L, bà Đỗ Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ; chị Nguyễn Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Dương sự;
- UBND thị trấn Vũ Thư;
- UBND huyện Vũ Thư (nơi ghi chú kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA